UBND Xã: Minh Đức **Biểu số 115/CK TC - NSNN**

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	**28.210.555.000**	**22.843.300.000**	**5.367.255.000**	**1.730.654.399**		**1.730.654.399**	**6,13**		**32,24**
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục	12.500.000.000	12.500.000.000							
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế	24.000.000		24.000.000						
4	Chi văn hóa, thông tin	1.760.600.000	1.700.000.000	60.600.000	3.600.000		3.600.000	0,20		5,94
5	Chi phát thanh, truyền thanh	102.260.000		102.260.000	11.220.000		11.220.000	10,97		10,97
6	Chi thể dục, thể thao	1.932.600.000	1.892.600.000	40.000.000	8.700.000		8.700.000	0,45		21,75
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	5.154.765.000	4.850.700.000	304.065.000	221.729.500		221.729.500	4,30		72,92
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.539.465.000	1.900.000.000	4.639.465.000	1.239.514.878		1.239.514.878	18,95		26,72
10	Chi cho công tác xã hội	112.164.000		112.164.000	34.902.000		34.902.000	31,12		31,12
11	Chi khác	84.701.000		84.701.000	210.988.021		210.988.021	249,10		249,10
12	Dự phòng									
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									